

Bản án số: 06/2019/HSPT

Ngày 23/01/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Yên

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Huy Hiệu và ông Lại Anh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2019/TLP-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Vũ Đức Q, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 95/2018/HSST ngày 02/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

*** Bị cáo kháng cáo: Vũ Đức Q**, sinh năm 1974

Nơi ĐKKHKT: Tổ 21, khu 2, phường HK, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức T và bà Nguyễn Thị M; bị cáo có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

*** Bị hại:** Ông Vũ Văn N, sinh năm 1953 (đã chết)

*** Người đại diện theo pháp luật của bị hại:**

- Cụ Phạm Thị Đ, sinh năm 1928

- Anh Vũ Văn Nh, sinh năm 1983

- Anh Vũ Văn C, sinh năm 1985

Đều trú tại: Thôn H X, xã TH, huyện KM, Hải Dương

- Chị Vũ Thị Nh, sinh năm 1986

Trú tại: Thôn ĐU, xã BĐ, huyện KM, tỉnh Hải Dương

Người đại diện theo ủy quyền của cụ Đ, anh C, chị Nh: Anh Vũ Văn Nh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/12/2017, Vũ Đức Q có giấy phép lái xe ô tô hạng E do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp, có giá trị đến ngày 04/7/2022, điều khiển xe ô tô 16 chỗ, biển số 29U- 5624 chở em trai là anh Vũ Đức T đi từ thôn HX, xã TH, huyện KM, tỉnh Hải Dương để về nhà. Q điều khiển xe ô tô đi từ hướng xã TH đi xã PM, khi đi đến Km 14+900 tỉnh lộ 389 thuộc thôn HX, xã TH, huyện KM thì trời mưa, tầm nhìn bị hạn chế. Q quan sát thấy có 01 chiếc xe container phía sau xin vượt, Q điều khiển xe đi sát mép đường phải theo chiều đi để nhường đường cho xe phía sau vượt. Khi xe phía sau đi ngang với xe Q thì Q phát hiện phía trước xe của Q có ông Vũ Văn N điều khiển xe đạp đi cùng chiều. Do khoảng cách quá gần, Q không kịp xử lý dẫn đến phần đầu bên phụ xe ô tô của Q va chạm vào phía sau xe đạp của ông N, làm ông N ngã nằm tại rìa đường, xe đạp mắc vào phần đầu xe ô tô của Q. Q tiếp tục điều khiển xe đi cách vị trí tai nạn khoảng 1.200 mét thì dừng xe xuống gỡ xe đạp ra vớt tại rìa đường bên phải theo hướng xe Q đi rồi lại tiếp tục điều khiển xe bỏ trốn. Hậu quả ông N chết tại hiện trường, các phương tiện liên quan đến tai nạn bị hư hỏng. Ngày 02/01/2018, Q đến Công an huyện Kinh Môn đầu thú.

Tại Kết luận giám định pháp y số 23/KLGD ngày 03/01/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Nguyên nhân chết của ông Vũ Văn N là do đa chấn thương (gãy xương sườn, gãy xương bả vai, xương cột sống, vỡ gan).

Tại Kết luận định giá tài sản số 29 ngày 23/4/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Kinh Môn kết luận: Chiếc xe đạp mini của ông Vũ Văn N bị hư hỏng thiệt hại giá trị là 137.500 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2018/HSST ngày 02/10/2018, Tòa án nhân dân (TAND) huyện Kinh Môn căn cứ điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuyên bố bị cáo Vũ Đức Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Vũ Đức Q 36 tháng tù. Ngoài ra, bản án còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10/10/2018, bị cáo Vũ Đức Q kháng cáo đề nghị được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Q giữ nguyên nội dung kháng cáo và xuất trình Đơn xin bãi nại của anh Vũ Văn Nh, biên lai thu tiền án phí.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh tham gia phiên tòa sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án, xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm c khoản 2 Điều 260 BLHS là đúng pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, thành khẩn khai báo, đã bồi thường cho gia đình bị hại 150.000.000đ để khắc phục hậu quả, có bố mẹ để được tặng huân chương kháng chiến và đã ra đầu thú. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới là người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo và bị cáo đã tự nguyện nộp án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm. Xét bị cáo có nhiều tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Nên đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo 36 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 60 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Do bị cáo được hưởng án treo nên sửa về phần hình phạt bổ sung, thời hạn cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô là 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Bị cáo Vũ Đức Q kháng cáo trong thời hạn luật định nên kháng cáo hợp lệ.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo xác định hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm nêu là đúng. Bị cáo bị tòa án xét xử về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo không kháng cáo về tội danh, mà kháng cáo về hình phạt xin được hưởng án treo.

Bị cáo xác định lỗi vi phạm tham gia giao thông dẫn đến cái chết của người bị hại là do bị cáo gây ra. Bị cáo nhận thức được hành vi gây tai nạn trên là trái quy định của pháp luật, nhưng do hoảng sợ về tinh thần nên sau khi gây tai nạn bị cáo đã bỏ trốn. Ngay sau đó, bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú, thành khẩn

khai báo về hành vi phạm tội của mình và tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại (số tiền 150.000.000đ), bị cáo có bố để được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, mẹ để được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo được hưởng. Tại cấp phúc thẩm, gia đình người bị hại có Đơn xin bãi nại đình chỉ điều tra, truy tố và xét xử đối với bị cáo; mặt khác bị cáo đã tự nguyện nộp tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, thể hiện sự ăn năn hối cải và ý thức chấp hành pháp luật tốt. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và nơi cư trú của bị cáo, HĐXX xét thấy không cần thiết bắt bị cáo cải tạo tại trại giam, mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung có hiệu quả. Vì vậy, HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Do sửa án cho bị cáo hưởng án treo nên HĐXX sửa về hình phạt bổ sung, thời hạn cấm hành nghề lái xe ô tô của bị cáo được tính kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Về án phí: kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 95/2018/HSST, ngày 02/10/2018 của TAND huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

2. Về áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các khoản 1,2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

3. Tuyên xử:

- Xử phạt bị cáo **Vũ Đức Q** 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 23/01/2019).

Giao bị cáo Vũ Đức Q cho Ủy ban nhân dân phường HK, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Vũ Đức Q hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 23/01/2019). Tạm giữ giấy phép lái xe ô tô hạng E của bị cáo Vũ Đức Q do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp để lưu trong hồ sơ vụ án cho đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Án phí: Bị cáo Vũ Đức Q không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Án xử phúc thẩm công khai. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 23/01/2019./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Phòng HSNV-CA tỉnh HD;
- TAND huyện huyện Gia Lộc;
- Công an huyện Gia Lộc;
- VKSND huyện Gia Lộc
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Các bị cáo;
- Lu tòa; lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Yến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Yến

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Phòng HSNV-CA tỉnh HD;
- TAND huyện huyện Gia Lộc;
- Công an huyện Gia Lộc;
- VKSND huyện Gia Lộc
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Các bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- *Lu tòa; lưu hồ sơ.*

Vũ Thị Yên